**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.NHA TRANG**
**TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 95/2018/HNGĐ-ST**
**Ngày: 17/7/2018**
**V/v: *"Ly hôn"***

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN PHƯƠNG LAN ANH**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **NGUYỄN THỊ MỘNG LÀNH**
Ông **NGÔ TIẾN THÀNH**
***- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà **TRƯƠNG ĐÌNH BẢO NGỌC**
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa***: Bà **NGUYỄN THỊ NHƯ HẠNH** – Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 603/2018/TLST-HNGĐ ngày 24/4/2018 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/6/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 65/2018/QĐHPT-HNGĐ giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Phan Thị Hồng S -** sinh năm 1989
Địa chỉ HKTT: Thôn PT, xã NL, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.
Địa chỉ tạm trú: Tổ 23 TB, phường VH, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)
* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn Th -** sinh năm 1985
Địa chỉ tạm trú: Tổ 23 TB, phường VH, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***- Nguyên đơn (bà Phan Thị Hồng S) trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa:***

Tôi và anh Nguyễn Văn Th kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NL, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống, chúng tôi luôn bất đồng quan điểm thường xuyên mâu thuẫn và cãi vả với nhau làm cho không khí gia đình luôn căng thẳng và ngột ngạt. Mặc dù cả hai đã cố gắng thay đổi nhưng mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng. Chúng tôi đã ly thân. Hiện tôi cảm thấy tình yêu và hạnh phúc không còn, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho chúng tôi ly hôn. Về con chung: Giữa tôi và anh Nguyễn Văn Th có một con chung là cháu Nguyễn Thanh Ng, sinh ngày 16/01/2015, sau khi ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***- Bị đơn (ông Nguyễn Văn Th) trình bày tại bản tự khai và biên bản hòa giải:*** Tôi thống nhất với lời trình bày của vợ tôi bà Phan Thị Hồng S về thời gian kết hôn và con chung. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng cũng xảy ra nhiều mâu thuẫn, chúng tôi đã ly thân từ lâu. Nay chị S khởi kiện yêu cầu xin ly hôn tôi không đồng ý. Vì tôi vẫn còn yêu thương vợ tôi

và tôi muốn đoàn tụ gia đình. Về con chung: Giữa tôi và chị S có một con chung là cháu Nguyễn Thanh Ng, sinh ngày 16/01/2015, nếu Tòa giải quyết ly hôn, tôi đồng ý giao con cho chị Phan Thị Hồng S nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án***: Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Phan Thị Hồng S được ly hôn với ông Nguyễn Văn Th. Về con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là cháu Nguyễn Thanh Ng, sinh ngày 16/01/2015 cho bà Phan Thị Hồng S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyên trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Nguyễn Văn Th do bà Phan Thị Hồng S không yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung, nguyên đơn không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe ý kiến trình bày của nguyên đơn và xem xét các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Việc bà Phan Thị Hồng S khởi kiện yêu cầu được giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Văn Th, xét yêu cầu khởi kiện của bà S là hoàn toàn đúng quy định pháp luật nên chấp nhận và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không có mặt tại phiên tòa ngày 10/7/2017. Tại phiên tòa hôm nay ông Th vẫn vắng mặt, đây là lần thứ hai nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành giải quyết vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với quan hệ hôn nhân:

Bà Phan Thị Hồng S và ông Nguyễn Văn Th tự nguyện kết hôn với nhau, có Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn tại UBND xã Ninh Lộc – Thị xã Ninh Hòa – Tỉnh Khánh Hòa vào năm 2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo như bà S trình bày thì quá trình sống chung vợ chồng bà luôn xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vả nhau, hiện vợ chồng đã ly thân và bà không còn tình cảm với ông Th nữa.

Bị đơn là ông Th cũng xác nhận giữa ông và bà S có xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nay bà S yêu cầu ly hôn, ông Th không đồng ý vì vẫn còn yêu thương vợ và muốn đoàn tụ gia đình.

Xét tình trạng hôn nhân giữa bà S và ông Th không thể hàn gắn được, bởi lẽ cả hai bên đã không còn chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, bà S nhiều lần cố gắng hàn gắn gia đình nhưng không có kết quả, Tòa án đã hòa giải giữa hai bên nhưng không Th và đây là yêu cầu chính đáng của nguyên đơn nên cần chấp nhận cho bà S được ly hôn với ông Th.

[2.2] Về con chung:

Bà S và ông Th có một con chung là Nguyễn Thanh Ng, sinh ngày 16/01/2015, bà S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Th đồng ý giao con chung cho bà S trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Xét thấy cháu Nguyên còn nhỏ cần sự bảo ban, chăm sóc tỉ mỉ của người mẹ, hiện nay cháu Nguyên cũng đang ở với bà S, tại các biên bản hòa giải ông Th cũng đồng ý yêu cầu này nên cần giao cháu Nguyên cho bà S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng sau khi ly hôn cho đến tuổi trưởng thành.

Bà S không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Th.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét về phần tài sản chung và nợ chung, nếu sau này các đương sự có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[2.4] Về án phí: Bà S phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn;

1/ Về hôn nhân: Bà **Phan Thị Hồng S** được quyền ly hôn ông **Nguyễn Văn Th.**

2/ Về con chung:

2.1. Giao con chung là Nguyễn Thanh Ng, sinh ngày 16/01/2015 cho bà Phan Thị Hồng S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyên thành niên (đủ 18 tuổi).

2.2. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Nguyễn Văn Th do bà Phan Thị Hồng S không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; và các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét về phần tài sản chung và nợ chung vợ chồng, nếu sau này các đương sự trong vụ án Hôn nhân gia đình có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4/ Về án phí: Bà Phan Thị Hồng S phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số

AA/2016/0008975 ngày 24/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Như vậy, bà S đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
(đã ký)

**Trần Phương Lan Anh**

**Nơi nhận:**
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp.Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp.Nha Trang;
- UBND xã NL, T.x Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
-Lưu án văn + hồ sơ.